

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HS-ST

Ngày: 26/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Khả Tú

Bà Võ Thị Thanh Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Đức Đạt- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 344/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 384/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/HSST-QĐ ngày 08/01/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2025/HSST-QĐ ngày 07/02/2025 đối với các bị cáo:

Trần Thị Bảo T - sinh năm 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Thường trú: ấp L2, xã Đ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị U; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 23/7/2024, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Tuấn A - sinh năm 1995 tại: Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Thường trú: X, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: khu phố P, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Tiến D và bà Hoàng Thị L; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 23/7/2024, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Quốc P – sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ G, ấp T, xã H, huyện O, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Bảo T nghiện sử dụng ma túy đá và thuê phòng 201 Khách sạn Ngô T, địa chỉ số F, ấp T1, xã F1, huyện M để bán ma túy từ ngày 22/7/2024. Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, T mua 10gram ma túy đá của Ty (chưa xác định được lai lịch) với giá 3.200.000 đồng nhưng T đưa cho Ty 2.600.000 đồng, còn thiếu lại 600.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, T phân ra các gói nhỏ và để bán cho người nghiện, cụ thể:

Lần thứ 01: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, Nguyễn Tuấn A gọi cho T đặt mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, Tuấn A đi xe máy Wave màu đen biển số 29Y7 – 662.57 đến trước cửa khách sạn Ngô T nhận ma túy đá và đưa tiền mặt trực tiếp cho T.

Lần thứ 02: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, Lê Quốc P đã mua ma túy của T tại trước khách sạn Ngô T với giá 300.000 đồng và đã giao dịch xong.

Lần thứ 03: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/7/2024, Lê Quốc P tiếp tục gọi cho T đặt mua ma túy với giá 300.000 đồng và T hẹn P đến trước khách sạn Ngô T để nhận ma túy đá. Sau đó, T mượn xe máy hiệu Wave biển số 29Y7 – 662.57 của Tuấn A để đi giao ma túy cho P. Khi T ra trước khách sạn Ngô T được khoảng 5 mét thì P đến gặp T nhưng P chưa kịp đưa tiền cho T và nhận ma túy thì bị Tổ Công tác đội Cảnh sát Hình sự Công an huyện Hóc Môn phối hợp cùng Công an xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn tuần tra phát hiện bắt quả tang Trâm đang giữ trong người 03 gói ma túy (ký hiệu m₁), và thu giữ của P số tiền 120.000 đồng, 01 điện thoại Samsung.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại phòng 201 khách sạn Ngô T thu giữ: 02 gói nylon ma túy (ký hiệu m₂).

Ngoài ra, khoảng 10 giờ ngày 23/7/2024, T gọi điện thoại nhờ Nguyễn Tuấn A mua cơm mang lên Phòng 201 khách sạn Ngô T cho T, khi Tuấn A đi xe máy biển số 29Y7 – 662.57 mang cơm đến thì T hỏi mượn xe máy của Tuấn A để đi công việc, còn Tuấn A ở lại phòng 201 khách sạn Ngô T chờ T. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, Công an tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn Ngô T thì phát hiện Tuấn A có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ của Tuấn A 01 gói nylon chứa ma túy (ký hiệu m) được cất trong cái bóp da màu đen để trong túi quần đang mặc ở bên phải phía trước; 01 căn cước công dân, 01 giấy đăng ký xe máy hiệu Wave màu đen biển số 29Y7 – 662.57 mang tên Nguyễn Tuấn A.

Theo Kết luận giám định số 8780/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh:

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6331g, loại Methamphetamine.
- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,9291g, loại Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 8779/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1394g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Trần Thị Bảo T, Nguyễn Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trần Thị Bảo T: 03 gói ma túy (ký hiệu m₁); 02 gói ma túy (ký hiệu m₂); 01 điện thoại di động Realme; 01 điện thoại di động Redmi; Một số gói nylon nhỏ bên trong không chứa gì; 01 xe máy biển số 29Y7 – 662.57 (SK: RLHJA392XPY708646, SM: JA39E3031581) do Nguyễn Tuấn A đứng tên chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Tuấn A: 01 gói nylon chứa ma túy (ký hiệu m); 01 bóp da màu đen; 01 căn cước công dân; 01 giấy đăng ký xe máy, biển số 29Y7 – 662.57 đều mang tên Nguyễn Tuấn A; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus.

- Thu giữ của Lê Quốc P: 120.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung.

Tại bản Cáo trạng số 303/CT-VKS-HM ngày 29/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố bị cáo Trần Thị Bảo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, và truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Thị Bảo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Bảo T từ (08) tám năm đến 09 (chín) năm tù, phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù;

- Về xử lý vật chứng, đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy: 03 gói nylon ma túy thể rắn, loại Methamphetamine (đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra); 15 gói nylon nhỏ bên trong không chứa gì; 01 bóp da màu đen đã qua sử dụng.

- + Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung (các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong); 01 xe gắn máy hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, màu đen, dung tích xi lanh 109,1 cm³, số khung: RLHJA392XPY708646, số máy: JA39E3031581, kèm theo 01 giấy đăng ký xe; Số tiền 120.000 đồng;

- + Trả lại cho Nguyễn Tuấn A: 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tuấn A.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo Trần Thị Bảo T, Nguyễn Tuấn A tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Trần Thị Bảo T thuê phòng 201 Khách sạn Ngô T, địa chỉ số F, ấp T1, xã F1, huyện M từ ngày 22/7/2024. Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, T mua 10gram ma túy đá của Ty (chưa xác định được lai lịch). Sau khi nhận ma túy, T phân ra 01 gói lớn và các gói nhỏ để bán cho người nghiện. T đã bán ma túy cho các người nghiện cụ thể như sau:

[3.2] Lần thứ 01: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, Nguyễn Tuấn A gọi cho T đặt mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, Tuấn A đi xe máy Wave màu đen biển số 29Y7 – 662.57 đến trước cửa khách sạn Ngô T nhận ma túy và đưa tiền mặt trực tiếp cho T.

[3.3] Lần thứ 02: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, Lê Quốc P đã mua ma túy của T tại trước khách sạn Ngô T với giá 300.000 đồng và đã giao dịch xong.

[3.4] Lần thứ 03: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/7/2024, Lê Quốc P tiếp tục gọi cho T đặt mua ma túy với giá 300.000 đồng và T hẹn P đến trước khách sạn Ngô T để nhận ma túy đá. Sau đó, T mượn xe máy hiệu Wave biển số 29Y7 – 662.57 của Tuấn A để đi giao ma túy cho P. Khi T ra trước khách sạn Ngô T được khoảng 5 mét thì P đến gặp T nhưng chưa kịp đưa tiền cho T và nhận ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 03 gói ma túy (ký hiệu m₁).

[3.5] Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại phòng 201 khách sạn Ngô T thu giữ: 02 gói nylon ma túy (ký hiệu m₂).

[3.6] Theo Kết luận giám định số 8780/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hồ Chí Minh đối với số ma túy thu giữ của T như sau: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6331g, loại Methamphetamine; Tinh thể không màu được ký hiệu

mẫu m₂ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,9291g, loại Methamphetamine.

[3.7] Hành vi nêu trên của Trần Thị Bảo T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.8] Ngoài ra, khi Công an tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn Ngô T thì phát hiện Nguyễn Tuấn A cất giấu 01 gói nylon chứa ma túy (ký hiệu m) trong cái bóp da màu đen để trong túi quần đang mặc ở bên phải phía trước. Theo Kết luận giám định số 8779/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1394g, loại Methamphetamine.

[3.10] Tuấn A khai cất giấu số ma túy trên là để sử dụng. Hành vi cất giữ trái phép ma túy để sử dụng như trên của Tuấn A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho bản thân và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên tên Ty, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy đối với: 03 gói nylon ma túy thể rắn, loại Methamphetamine (đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra); 15 gói nylon nhỏ trong không chứa gì; 01 bóp da màu đen đã qua sử dụng.

[8.2] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone

7Plus màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung (các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong); 01 xe gắn máy hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, màu đen, dung tích xi lanh 109,1 cm³, số khung: RLHJA392XPY708646, số máy: JA39E3031581, kèm theo 01 giấy đăng ký xe biển số 29Y7 – 662.57; Số tiền 120.000 đồng;

[8.3] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho Nguyễn Tuấn A: 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tuấn A.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bảo T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2024.

3. Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 gói nylon ma túy thể rắn, loại Methamphetamine (đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra); 15 gói nylon nhỏ bên trong không chứa gì; 01 bóp da màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung (các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong); 01 xe gắn máy hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, màu đen, dung tích xi lanh 109,1 cm³, số khung: RLHJA392XPY708646, số máy: JA39E3031581, kèm theo 01 giấy đăng ký xe biển số 29Y7 – 662.57; Số tiền 120.000 đồng;

Trả lại cho Nguyễn Tuấn A: 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tuấn A.

(Vật chứng được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2024, Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn; Ủy nhiệm chỉ ngày 17/12/2024 tại Kho bạc huyện Hóc Môn với nội dung Công an huyện Hóc Môn chuyển trả tiền tang vật vụ án theo Công văn số 29645/CAHM-TM ngày 16/12/2024 cho đơn vị nhận tiền là Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Thị Bảo T và bị cáo Nguyễn Tuấn A, mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam